

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BỐ TRẠCH
TỈNH QUẢNG BÌNH**

Bản án số: **97/2021/HS-ST**

Ngày: 24 - 12 - 2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BỐ TRẠCH, TỈNH QUẢNG BÌNH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Quang Minh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Thanh Mai

và Ông Nguyễn Văn Lam

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hàn - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch tham gia phiên tòa:
Bà Hoàng Thị Bích Liên - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 94/2021/HS-ST ngày 23 tháng 11 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 101/2021/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn H; giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; sinh ngày: 20/10/1994 tại huyện T, tỉnh Quảng Bình; nơi ĐKKHKT và chỗ ở: thôn T1, xã M, huyện T, tỉnh Quảng Bình; quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: 07/12; con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1963 và bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1966; gia đình có 05 anh em, bị cáo là con thứ tư; chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không.

Quá trình nhân thân: Ngày 30/9/2015, Nguyễn Văn H bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xử phạt 12 tháng tù về tội trộm cắp tài sản; Ngày 22/11/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa xử phạt 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, đã được xóa án tích.

Bị cáo hiện bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt.

- Bị hại: Chị Trương Thị H và anh Phan Hồng Q; đều có địa chỉ tại: thôn 1, xã Đồng Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình. Anh Q có mặt, chị H vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 02 giờ 00 phút ngày 20/7/2021, với mục đích đi tìm nhà nào có sơ hở để lấy trộm tài sản, Nguyễn Văn H bắt xe taxi từ thành phố Đồng Hới ra Bố Trạch. Khi đến ngã ba thị trấn Hoàn Lão thì H xuống xe và tiếp tục đi bộ dọc theo Quốc lộ 1A hướng ra thị xã Ba Đồn. Khi đến địa phận xã Đồng Trạch, Hóa rẽ vào đường bê tông thấy nhà của chị Trương Thị H và anh Phan Hồng Q tại thôn 1, xã Đồng Trạch đã tắt điện, cửa sổ phòng khách mở và không có song chắn nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. H lén vào nhà chị H theo đường cửa sổ phòng khách thấy vợ chồng chị H đang ngủ ở phòng khách, cạnh đầu chỗ anh Q nằm có chiếc điện thoại Iphone 11 pro Max và điện thoại OPPO F1s. H lấy 2 chiếc điện thoại bỏ vào túi quần rồi mở cửa phòng bếp thoát ra ngoài, bắt taxi vào Đồng Hới. Đến ngày 23/7/2021, biết hành vi trộm cắp của mình đã bị phát hiện nên H đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bố Trạch đầu thú và giao nộp 2 chiếc điện thoại đã lấy trộm.

Vật chứng vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bố Trạch đã tạm giữ 01 điện thoại Iphone 11 pro Max và 01 điện thoại OPPO F1s. Quá trình điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là chị Trương Thị H và anh Phan Hồng Q.

Kết luận định giá số 47/KL-HĐ ĐGTS ngày 10/8/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bố Trạch xác định: Điện thoại Iphone 11 pro Max trị giá 27.900.000 đồng; điện thoại OPPO F1s trị giá 1.000.000 đồng. Tổng giá trị bị cáo chiếm đoạt là 28.900.000 đồng.

Cáo trạng số 90/CT-VKSBT ngày 19/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội “Trộm cắp tài sản”, theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch thực hành quyền công tố nhà nước giữ nguyên quan điểm đã truy tố Nguyễn Văn H về tội danh và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự; điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 12 đến 15 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt thi hành án.

Về phần trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại các tài sản bị trộm cắp và không yêu cầu gì thêm.

Lời nói sau cùng, bị cáo nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình và mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo có cơ hội sửa sai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, căn cứ kết quả tranh tụng công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai người bị hại và các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập hợp pháp có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 02 giờ ngày 20/7/2021, Nguyễn Văn H đã lén lút đột nhập vào nhà của chị Trương Thị H và anh Phan Hồng Q tại thôn 1, xã Đồng Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình trộm cắp 01 điện thoại Iphone 11 pro Max và 01 điện thoại OPPO F1s với tổng trị giá 28.900.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội thấy: Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình, nhưng xuất phát từ bản tính do lười lao động, muốn hưởng thụ trên công sức của người khác, bị cáo đã lén lút đột nhập vào nhà người khác chiếm đoạt tài sản có tổng trị giá 28.900.000 đồng. Hành vi bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, làm mất trật tự trị an, an toàn xã hội trong khu vực, gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân tại địa phương. Do vậy, cần xử phạt bị cáo với một mức án đủ nghiêm, tương xứng với tính chất và mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thấy: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa thấy đã khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đã khắc phục thiệt hại, tự nguyện đến cơ quan điều tra Công an huyện Bố Trạch đầu thú, nên cần áp dụng điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Về nhân thân: Ngày 30/9/2015, Nguyễn Văn H bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xử phạt 12 tháng tù về tội trộm cắp tài sản; Ngày 22/11/2016, bị

Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa xử phạt 09 tháng tù về tội “trộm cắp tài sản”, đã được xóa án tích.

[5] Về hình phạt: Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, căn cứ vào nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo đã nhiều lần bị Tòa án xử phạt tù về hành vi trộm cắp tài sản nhưng không lấy đó làm bài học để làm ăn lương thiện mà vẫn tiếp tục thực hiện tội phạm với tính chất táo bạo và liều lĩnh hơn. Do đó, cần áp dụng hình phạt tù để cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ sức răn đe, giáo dục, đồng thời có tác dụng phòng ngừa tội phạm chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có việc làm tạo thu nhập ổn định, điều kiện kinh tế gia đình còn khó khăn nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Xét các tài sản do bị cáo trộm cắp là tài sản của vợ chồng anh Phan Hồng Q và chị Trương Thị H nên việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bố Trạch xử lý trả lại tài sản cho chủ sở hữu là đúng pháp luật.

[8] Về phần dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì nên không xem xét.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173 BLHS; điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình Điều 38 Bộ luật hình sự,

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn H 09 (Chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Tiếp tục áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Nguyễn Văn H trong thời hạn 45 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

2/ Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Văn H.

3/ Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án,

Xử buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

Bị cáo, bị hại có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày Bản án được tổng đạt hợp lệ cho họ để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử theo trình tự phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh QB;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh QB;
- PV 06 (Phòng HSNV CAQB);
- VKSND huyện Bố Trạch;
- Công an huyện Bố Trạch;
- Chi cục THA huyện Bố Trạch;
- UBND xã Mai Hóa, Tuyên Hóa;
- Bị cáo, bị hại.
- Lưu HS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Lê Quang Minh